

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2019/HS-ST

Ngày: 29/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Mai

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Văn Hải

2. Ông Đỗ Đức Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Ma Ngọc Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/HSST ngày 04 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 202/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Nông Quốc H; Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày: 23/12/1977 tại: P, Thái Nguyên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Chỗ ở trước khi bị truy nã: Thôn K, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: nùng; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12 phổ thông; Con ông: Nông Văn Đ, sinh năm 1955; Con bà: Hoàng Thị H, sinh năm 1956, cùng trú tại: xóm V, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Anh chị em ruột: Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con cả trong gia đình; Vợ: Khương Thị D, sinh năm 1989, trú tại: Thôn K, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2019 đến ngày 23/01/2019. Sau đó, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Thôn K, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn từ ngày 04/4/2019 (theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 08/2019/HSST-CĐKNCT ngày 04/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng).

Hiện nay bị cáo đang bị truy nã theo Quyết định truy nã bị can số 04 ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 40 phút, ngày 17/01/2019 tại tổ H, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Đội cảnh sát 113 thuộc phòng Quản lý hành chính và trật tự xã hội Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đang tuần tra kiểm soát phát hiện bắt quả tang Nông Quốc H (sinh ngày: 23/12/1977; hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn) có hành vi buôn bán hàng cấm. Vật chứng thu giữ: 22 (hai mươi hai) hộp pháo hoa loại dàn 36 quả; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 20N3-325B, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động NOKIA, màu xanh đen, số IMEI: 352885100308251, đã qua sử dụng.

Hồi 10 giờ 00 ngày 18/01/2019 tại Công an thành phố Cao Bằng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng cùng với Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng có mặt đối tượng Nông Quốc H đã tiến hành cân xác định khối lượng 22 (hai mươi hai) hộp pháo hoa loại dàn 36 quả thu giữ của Nông Quốc H có khối lượng 31kg (ba mươi một ki lô gam). Lấy mẫu giám định gồm 01 (một) hộp pháo 36 quả có khối lượng 1,1kg (một phẩy một ki lô gam).

Ngày 21/01/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định số 43 trưng cầu Viện khoa học hình sự (C09) - Bộ công an giám định tang vật thu giữ của Nông Quốc H. Ngày 28/01/2019, Viện khoa học hình sự Bộ công an đã có kết luận giám định số 428/C09-P2 xác định: “Mẫu vật gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ)”.

Tại cơ quan điều tra Nông Quốc H khai nhận: Vào khoảng 09 giờ ngày 16/01/2019, H đi từ nhà tại huyện N, tỉnh Bắc Kạn lên thị trấn T, huyện P, tỉnh Cao Bằng tìm mua pháo. Đến tối ngày 16/01/2019, H đến thị trấn T rồi nghỉ ở nhà trọ. Khoảng 19 giờ cùng ngày, H đi xe máy vào khu vực xóm N, xã M, huyện P, tỉnh Cao Bằng mua pháo với một người đàn ông người Trung Quốc khoảng 40 tuổi không biết tên và địa chỉ. H mua 22 (hai mươi hai) hộp pháo hoa loại dàn 36 quả với số tiền 4.400.000 đồng (bốn triệu bốn trăm nghìn đồng). Khi mua được pháo H điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 20N3-325B của mình chở số pháo trên đem về huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Trên đường về đến khu vực tổ H, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng thì bị lực lượng cảnh sát 113 và đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng dừng xe kiểm tra, phát hiện số pháo trên và thu giữ toàn bộ. Nguồn gốc số tiền H dùng để mua pháo là do làm nghề sửa chữa máy nông nghiệp tại huyện N, tỉnh Bắc Kạn mà có. Mục đích H mua pháo về để ai hỏi mua thì bán lại kiếm lời.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã lập hồ sơ đề nghị truy tố Nông Quốc H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cáo trạng số: 29/CT-VKSTP ngày 03/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nông Quốc H về tội “Buôn bán hàng

cấm” theo quy định khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 190; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Nông Quốc H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 02 (hai) bao tải chứa pháo là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy. Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 20N3–325B bị cáo sử dụng làm phương tiện vận chuyển pháo mang đi bán nên cần tịch thu, phát mại sung công quỹ nhà nước. Chiếc điện thoại di động NOKIA, màu xanh đen không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong giai đoạn xét xử, bị cáo không thực hiện theo giấy triệu tập của Tòa án và vắng mặt không lý do. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã đưa vụ án ra xét xử theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2019/QĐXXST-HS ngày 12/4/2019 ấn định thời gian mở phiên tòa vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 02/5/2019. Quyết định này và giấy triệu tập bị cáo tại ngoại đã được tổng đạt trực tiếp cho bị cáo Nông Quốc H, tuy nhiên bị cáo vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Ngày 14/5/2019, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đưa vụ án ra xét xử theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HS ấn định thời gian mở phiên tòa vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 28/5/2019. Bị cáo H lại tiếp tục vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng ra quyết định bắt, tạm giam đối với bị cáo H nhằm bảo đảm cho việc giải quyết vụ án.

Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã thực hiện quyết định bắt, tạm giam số: 01/2019/HSST-QĐBTG ngày 28/5/2019 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng. Tuy nhiên, không thể thực hiện việc bắt và tạm giam đối với bị cáo Nông Quốc H bởi qua xác minh Nông Quốc H có hộ khẩu thường trú tại Thôn K, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn nhưng không sinh sống tại địa phương.

Sau khi có báo cáo kết quả thực hiện lệnh bắt, tạm giam số 80/CQTHAHS ngày 10/6/2019 của Công an thành phố Cao Bằng, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đã có công văn số 310/2019/CV-TA ngày 13/6/2019 gửi cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng thực hiện thủ tục truy nã đối với bị cáo Nông Quốc H nhằm giải quyết dứt điểm vụ án. Đồng thời, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng ra quyết định tạm đình chỉ vụ án số: 01/2019/HSST-QĐ ngày 13/6/2019.

Ngày 19/6/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra quyết định truy nã bị can số 04 đối với Nông Quốc H. Ngày 08/8/2019 và ngày 14/10/2019, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng lần lượt có công văn số: 429/2019/CV-TA và số: 532/2019/CV-TA gửi cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đề nghị thông báo cho Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng biết kết quả của việc truy nã đối với Nông Quốc H. Tại thông báo về việc truy nã bị can số 916 ngày 27/8/2019 và số: 1062/TB ngày 17/10/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng cho biết hiện nay chưa bắt được đối tượng truy nã Nông Quốc H.

Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự quy định về sự có mặt của bị cáo tại phiên tòa. Một trong những căn cứ để Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo đó là bị cáo trốn và việc truy nã không có kết quả (điểm a khoản 2 Điều 290). Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị cáo Nông Quốc H.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo vắng mặt. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu khác được lưu trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cùng vật chứng của vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Hồi 21 giờ 40 phút, ngày 17/01/2019 tại tổ H, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, Nông Quốc H có hành vi tàng trữ hàng cấm là 22 (hai mươi hai) hộp pháo hoa loại dân 36 quả có trọng lượng 31kg (ba mươi một ki lô gam) với mục đích mua về bán lại kiếm lời.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế được pháp luật bảo vệ, vi phạm các quy định của pháp luật về lưu thông hàng cấm. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” được quy định tại Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nông Quốc H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...;

b) ...;

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

d)... ”

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Tuy nhiên, khi Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đưa vụ án ra xét xử bị cáo đã không chấp hành theo giấy triệu tập và có dấu hiệu trốn tránh nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nông Quốc H là đối tượng không thể tự cải tạo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ 24 tháng đến 30 tháng tù đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp, cần được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) còn quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng...”. Tuy nhiên, bị cáo là người không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về các vấn đề khác:

Nguồn gốc số pháo bị bắt giữ bị cáo Nông Quốc H khai nhận mua với một người đàn ông người Trung Quốc khoảng 40 tuổi, không biết tên địa chỉ nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng không đủ điều kiện xác minh làm rõ.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo thuộc nhóm hàng nhà nước cấm lưu hành nên cần xử tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) bao tải chứa pháo.

- Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20N3-325B, nhãn hiệu YAMAHA bị cáo sử dụng làm phương tiện vận chuyển pháo mang đi bán nên cần tịch thu, phát mại sung công quỹ nhà nước.

- Chiếc điện thoại di động NOKIA, màu xanh đen bị cáo không sử dụng liên lạc trong việc mua bán pháo nên cần trả lại cho bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Quốc H phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 190; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Quốc H 30 (ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2019 đến ngày 23/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu, phát mại sung công quỹ nhà nước 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 20N3-325B, nhãn hiệu YAMAHA, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động NOKIA, màu xanh đen, số IMEI: 352885100308251, đã qua sử dụng.

- Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) bao tải chứa pháo bên ngoài ghi tang vật vụ: Nông Quốc H - sinh năm 1977; HKTT: T, N, Bắc Kạn có hành vi buôn bán hàng cấm được niêm phong theo đúng quy định.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang bảo quản tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2019.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Nông Quốc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo (vắng mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quỳnh Mai